



TÀI LIỆU HỌP
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
THƯỜNG NIÊN NĂM 2014

Hà Nội, tháng 4/2014

Hà Nội, ngày tháng 04 năm 2014

DANH MỤC TÀI LIỆU PHỤC VỤ ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
THƯỜNG NIÊN 2014



CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG VINACONEX - PVC

TT	Tên tài liệu
1	Chương trình ĐHĐCĐ
2	Quy chế làm việc của Đại hội
3	Quy chế bầu cử bổ sung thành viên Ban Kiểm soát
4	Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2013 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2014.
5	Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2013
6	Báo cáo hoạt động của HĐQT trong năm 2013 và định hướng hoạt động năm 2014
7	Báo cáo của Ban kiểm soát Công ty Tờ trình của Ban Kiểm soát về việc lựa chọn công ty kiểm toán cho năm tài chính 2014
8	Tờ trình phương án phân phối lợi nhuận 2013
9	Tờ trình Phương án thù lao thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát năm 2014.
10	Tờ trình về việc bổ sung ngành nghề kinh doanh và sửa đổi Điều lệ của Công ty
11	Tờ trình đề nghị phê chuẩn việc miễn nhiệm, bổ nhiệm thành viên HĐQT Công ty
12	Tờ trình miễn nhiệm và đề cử ứng viên bầu bổ sung thành viên Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2012 – 2017

CHƯƠNG TRÌNH

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2014

(Tổ chức vào ngày 09/04/2014 tại Hội trường Công ty, tầng 2, tòa nhà CT2A, khu đô thị mới Cổ Nhuế, quận Bắc Từ Liêm, Hà Nội)



THỜI GIỚI	CHI TIẾT NỘI DUNG
08h00 – 08h30	- Đón tiếp và đăng ký đại biểu tham dự cuộc họp ĐHĐCĐ. - Phát tài liệu, Thẻ biểu quyết, Phiếu bầu và Phiếu biểu quyết.
08h30 – 08h40	- Chào cờ, hát Quốc ca. - Tuyên bố lý do, giới thiệu đại biểu và khai mạc Đại hội.
08h40 – 09h00	- Báo cáo kết quả kiểm tra tư cách cổ đông. - ĐHĐCĐ biểu quyết Biên bản kiểm tra tư cách cổ đông và tuyên bố điều kiện tiến hành ĐHĐCĐ theo quy định của pháp luật và Điều lệ. - Thông qua danh sách đề cử Đoàn chủ tịch, Ban thư ký và mời Đoàn chủ tịch, Ban thư ký lên làm việc. - Thông qua chương trình và Quy chế làm việc của Đại hội.
09h00 – 09h10	1. Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2013 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2014.
09h10 – 09h20	2. Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2013.
09h20 – 09h30	3. Báo cáo hoạt động của HĐQT trong năm 2013 và định hướng hoạt động năm 2014.
09h30 – 09h40	4. Báo cáo của Ban kiểm soát Công ty. 5. Tờ trình của Ban kiểm soát về việc lựa chọn công ty kiểm toán cho năm tài chính 2014.
09h40 – 09h50	6. Tờ trình phân phối lợi nhuận 2013. 7. Tờ trình Phương án thù lao thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát năm 2014.
09h50 – 09h55	8. Tờ trình về việc bổ sung ngành nghề kinh doanh và sửa đổi Điều lệ của Công ty
09h55 – 10h00	9. Tờ trình đề nghị phê chuẩn việc miễn nhiệm, bổ nhiệm thành viên HĐQT Công ty.
10h00 – 10h05	10. Tờ trình miễn nhiệm và đề cử ứng viên bầu bổ sung thành viên Ban kiểm soát.
10h05 – 10h30	- Tiến hành bầu cử và kiểm phiếu bầu bổ sung thành viên Ban Kiểm soát. - Thảo luận của Đại hội đồng cổ đông.
10h30 – 10h35	11. Biên bản kiểm phiếu bầu bổ sung thành viên Ban Kiểm soát.
10h35 – 10h50	- Ban kiểm phiếu thực hiện kiểm phiếu thông qua 11 nội dung của Đại hội đồng cổ đông.
10h50 – 11h10	- Thông qua Biên bản và Nghị quyết Đại hội.
11h10 – 11h20	- Bế mạc Đại hội.

DỰ THẢO

QUY CHẾ LÀM VIỆC
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2014
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG VINACONEX - PVC

Để tạo điều kiện thuận lợi cho việc tổ chức và tiến hành Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) thường niên 2014 của Công ty cổ phần Đầu tư Xây dựng Vinaconex - PVC, đồng thời hướng dẫn cho cổ đông tham gia Đại hội và thực hiện quyền biểu quyết trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền, đảm bảo nguyên tắc công khai, công bằng, dân chủ và đúng pháp luật. Ban tổ chức ĐHĐCĐ thường niên 2014 của Công ty cổ phần Đầu tư Xây dựng Vinaconex - PVC xin báo cáo ĐHĐCĐ thông qua Quy chế làm việc tại Đại hội như sau:

I. Trật tự của Đại hội:

1. Cổ đông và/hoặc đại diện theo ủy quyền của cổ đông khi vào phòng Đại hội phải ngồi đúng vị trí hoặc khu vực do Ban tổ chức Đại hội quy định; Tuân thủ việc sắp xếp vị trí của Ban tổ chức;
2. Không hút thuốc lá trong phòng Đại hội;
3. Không nói chuyện riêng, không sử dụng điện thoại di động trong lúc diễn ra Đại hội. Tất cả các máy điện thoại di động phải tắt hoặc để chế độ không chuông.
4. Các cổ đông/đại diện cổ đông có trách nhiệm tham dự Đại hội cổ đông từ khi bắt đầu Đại hội cho đến khi kết thúc Đại hội. Trong trường hợp cổ đông/đại diện cổ đông vì bất kỳ lý do gì phải rời khỏi cuộc họp trước khi kết thúc Đại hội thì cổ đông/đại diện cổ đông đó có trách nhiệm liên hệ với Ban Tổ chức để thông báo ý kiến bằng văn bản của mình về những vấn đề sẽ được biểu quyết tại Đại hội. Trường hợp cổ đông/đại diện cổ đông rời cuộc họp trước khi kết thúc Đại hội mà không thông báo với Ban Tổ chức thì cổ đông đó coi như đã đồng ý với tất cả những vấn đề sẽ được biểu quyết tại Đại hội.

II. Biểu quyết thông qua các vấn đề tại Đại hội:

1. Nguyên tắc và thể lệ biểu quyết:

1.1. Nguyên tắc

- Tất cả các vấn đề cần biểu quyết trong chương trình và nội dung họp của Đại hội đều phải được ĐHĐCĐ thảo luận công khai và thông qua bằng cách biểu quyết trực tiếp tại Đại hội.
- Các nghị quyết, quyết định của Đại hội được thông qua khi được số cổ đông đại diện ít nhất từ 65% trở lên trên tổng số cổ phần biểu quyết của tất cả các cổ đông dự họp chấp thuận.
- Mỗi cổ đông/đại diện theo ủy quyền có số biểu quyết được tính dựa trên tổng số cổ phần mà người đó sở hữu và/hoặc đại diện sở hữu. Tại thời điểm chốt danh sách cổ đông (ngày 19/03/2014) tổng số cổ phần của Công ty là 30.000.000 cổ phần (Ba mươi triệu cổ phần).

- Các quyết định của Đại hội đồng cổ đông liên quan đến việc sửa đổi và bổ sung Điều lệ, loại cổ phiếu và số lượng cổ phiếu được chào bán, sáp nhập, tái tổ chức và giải thể Công ty, giao dịch bán tài sản Công ty hoặc chi nhánh hoặc giao dịch mua do công ty hoặc các chi nhánh thực hiện có giá trị từ 50% trở lên tổng giá trị tài sản của Công ty và các chi nhánh của Công ty tính theo sổ sách kế toán đã được kiểm toán gần nhất sẽ chỉ được thông qua khi có từ 75% trở lên tổng số phiếu bầu của các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền có mặt tại Đại hội đồng cổ đông.
 - Quyết định của Đại hội đồng cổ đông phải được thông báo đến cổ đông có quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông trong vòng mười lăm ngày kể từ ngày quyết định được thông qua.
 - Các quyết định được thông qua tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông với số cổ đông trực tiếp và ủy quyền tham dự đại diện 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết là hợp pháp và có hiệu lực ngay cả khi trình tự và thủ tục triệu tập, nội dung chương trình họp và thể thức tiến hành họp không được thực hiện đúng như quy định.
- 2. Cách thức biểu quyết:**
- Mỗi cổ đông/đại diện cổ đông được cấp 01 thẻ biểu quyết (*màu xanh*), 01 phiếu bầu bổ sung thành viên Ban kiểm soát (*màu vàng*), 01 Phiếu biểu quyết (*màu hồng*). Thẻ biểu quyết, phiếu bầu, Phiếu biểu quyết được Công ty in, đóng dấu treo và phát cho các cổ đông/đại diện cổ đông tại bàn lễ tân của Ban Tổ chức Đại hội. Trên thẻ biểu quyết, phiếu bầu, phiếu biểu quyết có ghi rõ họ tên, số cổ phần sở hữu/đại diện, mã số cổ đông.
 - Cổ đông/đại diện theo ủy quyền của cổ đông biểu quyết (đồng ý, không đồng ý, không có ý kiến) các vấn đề sau bằng cách giơ thẻ biểu quyết (*màu xanh*) trực tiếp tại Đại hội:
 - + Báo cáo kiểm tra tư cách cổ đông.
 - + Bầu Đoàn chủ tịch Đại hội.
 - + Bầu Ban thư ký Đại hội.
 - + Thông qua chương trình và quy chế làm việc tại Đại hội.
 - + Thành phần Ban kiểm phiếu tại Đại hội.
 - + Biên bản và Nghị quyết đại hội.
 - Khi tiến hành biểu quyết tại Đại hội, các cổ đông biểu quyết đồng ý thông qua một vấn đề được Đại hội đồng cổ đông đưa ra thì giơ thẻ biểu quyết lên cao. Tương tự theo sự điều hành của Chủ tọa, các cổ đông biểu quyết không đồng ý, không có ý kiến hoặc có ý kiến khác sẽ lần lượt giơ Thẻ biểu quyết.
 - Cổ đông/đại diện cổ đông bầu bổ sung thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2012-2017 tại phiếu bầu bổ sung thành viên Ban kiểm soát (*màu vàng*) và tiến hành nộp Phiếu bầu cho thành viên Ban Kiểm phiếu.
 - Cổ đông/đại diện cổ đông biểu quyết trực tiếp vào từng nội dung biểu quyết ghi tại phiếu biểu quyết (*màu hồng*). Sau khi hoàn thành việc biểu quyết tất cả các nội dung, cổ đông/đại diện cổ đông tiến hành nộp Phiếu biểu quyết có các nội dung mà cổ đông đã biểu quyết cho thành viên Ban Kiểm phiếu.



III. Thảo luận tại Đại hội:

1. Nguyên tắc:

- Việc thảo luận chỉ được thực hiện trong thời gian quy định và thuộc phạm vi các vấn đề trình bày trong chương trình nội dung ĐHĐCĐ;
- Cổ đông có ý kiến đăng ký nội dung phát biểu vào Phiếu đăng ký phát biểu và chuyển cho thư ký Đại hội hoặc giao cao thẻ biểu quyết đề nghị phát biểu và được sự đồng ý của chủ tọa. Mẫu đăng ký phát biểu sẽ được phát cho từng cổ đông khi đến dự Đại hội. Các cổ đông đăng ký phát biểu theo mẫu đăng ký sẽ được ưu tiên trả lời trước, sau đó lần lượt các cổ đông giao Thẻ biểu quyết sẽ phát biểu theo sự sắp xếp của Chủ tọa.
- Thư ký Đại hội sẽ sắp xếp các Phiếu đặt câu hỏi của cổ đông theo thứ tự đăng ký và chuyển lên cho Đoàn chủ tịch.

2. Giải đáp ý kiến của các cổ đông:

- Cổ đông phát biểu ngắn gọn và tập trung vào đúng những nội dung trọng tâm cần trao đổi, phù hợp với nội dung chương trình nghị sự của Đại hội đã được thông qua.
- Trên cơ sở Phiếu đặt câu hỏi của cổ đông, chủ tọa hoặc thành viên do chủ tọa chỉ định sẽ giải đáp ý kiến cổ đông;
- Chủ tọa Đại hội có quyền nhắc nhở hoặc đề nghị cổ đông tập trung vào nội dung trọng tâm cần phát biểu để tiết kiệm thời gian và đảm bảo chất lượng thảo luận.
- Trường hợp do giới hạn về thời gian tổ chức, các câu hỏi chưa được trả lời trực tiếp tại Đại hội sẽ được Công ty trả lời trực tiếp bằng văn bản.

IV. Quyền và trách nhiệm của chủ tọa và Đoàn chủ tịch:

1. Đoàn chủ tịch gồm 03 người do Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty làm chủ tọa. Đoàn chủ tịch làm việc theo nguyên tắc tập trung dân chủ và quyết định theo đa số;
2. Điều khiển Đại hội theo đúng nội dung chương trình nghị sự, các thể lệ quy chế đã được Đại hội thông qua.
3. Hướng dẫn Đại hội thảo luận, lấy ý kiến biểu quyết các vấn đề nằm trong nội dung chương trình Đại hội;
4. Chủ tọa có quyền thực hiện các biện pháp cần thiết để điều khiển cuộc họp một cách hợp lý, có trật tự, đúng theo chương trình đã được thông qua và phản ánh được mong muốn của đa số người dự họp.
5. Giải quyết các vấn đề nảy sinh trong suốt quá trình Đại hội.

V. Trách nhiệm của Ban Thư ký:

Ban thư ký Đại hội (gồm 02 người) do Đoàn Chủ tịch giới thiệu và được Đại hội thông qua. Ban thư ký chịu trách nhiệm trước Đoàn chủ tịch và ĐHĐCĐ về nhiệm vụ của mình, cụ thể:

1. Ghi chép đầy đủ trung thực các nội dung của Đại hội.
2. Giúp Đoàn chủ tịch kiểm tra tư cách của cổ đông và đại diện cổ đông dự họp (khi cần thiết)
3. Hỗ trợ Đoàn chủ tịch công bố dự thảo các văn kiện, kết luận, nghị quyết của Đại hội và thông báo của Đoàn chủ tịch gửi đến các cổ đông khi được yêu cầu

4. Tiếp nhận phiếu đăng ký phát biểu của các cổ đông
 5. Tiếp nhận điện mừng, thư, các tài liệu có liên quan đến Đại hội.
 6. Soạn thảo Biên bản họp và các Nghị quyết về các vấn đề đã được thông qua tại Đại hội.
- VI. Trách nhiệm của Ban kiểm phiếu:**
1. Xác định chính xác kết quả biểu quyết về từng vấn đề xin biểu quyết tại Đại hội;
 2. Nhanh chóng thông báo kết quả biểu quyết cho Ban thư ký để đưa vào Biên bản và Nghị quyết Đại hội;
 3. Tổ chức kiểm phiếu, lập Biên bản kiểm phiếu và công bố kết quả biểu quyết của Đại hội đồng cổ đông.
 4. Xem xét và kịp thời báo cáo Chủ tọa Đại hội những trường hợp vi phạm thể lệ biểu quyết hoặc đơn thư khiếu nại về kết quả biểu quyết.

VII. Trách nhiệm của Ban Kiểm tra tư cách cổ đông

Ban kiểm tra tư cách cổ đông của Đại hội (gồm 03 người) do Ban tổ chức giới thiệu và được Đại hội thông qua. Ban kiểm tra tư cách cổ đông có trách nhiệm kiểm tra tư cách và tình hình cổ đông, đại diện cổ đông đến dự họp. Trưởng Ban kiểm tra tư cách cổ đông báo cáo với Đại hội đồng cổ đông tình hình cổ đông dự họp được thực hiện theo Điều lệ Công ty.

VIII. Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông:

Tất cả các nội dung tại Đại hội cổ đông phải được Thư ký Đại hội ghi vào Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông. Nghị quyết họp Đại hội đồng cổ đông phải được đọc và thông qua trước khi bế mạc Đại hội

Trên đây là toàn bộ Quy chế làm việc của Đại hội đồng cổ đông thường niên 2014 Công ty cổ phần Đầu tư Xây dựng Vinaconex – PVC. Quy chế này có hiệu lực ngay sau khi được Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông Công ty xem xét thông qua để việc tổ chức Đại hội đồng cổ đông được thực hiện thành công tốt đẹp và tuân thủ theo các quy định của Pháp luật Nhà nước, Điều lệ Công ty.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỊCH HĐQT**

Trương Quốc Dũng

DỰ THẢO

QUY CHẾ.

BẦU CỬ BỔ SUNG THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG VINACONEX - PVC NHIỆM KỲ 2012-2017

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam khóa XI, kỳ họp lần thứ 8 thông qua ngày 29 tháng 11 năm 2005;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 70/2006/QH22 do Quốc hội khóa 11 nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 29/06/2006 và Luật sửa đổi, bổ sung một số Điều của Luật Chứng khoán.
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Đầu tư Xây dựng Vinaconex - PVC đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 26/4/2013.

Điều 1. Đối tượng điều chỉnh và phạm vi áp dụng

Quy chế này áp dụng cho việc bầu cử thành viên Ban kiểm soát (BKS) của Công ty cổ phần Đầu tư Xây dựng Vinaconex - PVC nhiệm kỳ 2012-2017.

Điều 2. Danh sách bầu cử và số lượng thành viên BKS

- 2.1. Ban tổ chức Đại hội thu thập hồ sơ ứng cử, đề cử thành viên BKS do cổ đông gửi về trước thời điểm tổ chức đại hội. Đại hội chốt danh sách ứng cử và đề cử ngay sau khi Đại hội thông qua Quy chế bầu cử thành viên Ban kiểm soát và danh sách đề cử ứng viên bầu thành viên Ban kiểm soát. Trường hợp số lượng các ứng viên Ban kiểm soát thông qua đề cử và ứng cử vẫn không đủ số lượng cần thiết, Hội đồng quản trị/Ban kiểm soát đương nhiệm đề cử thêm ứng viên đủ tiêu chuẩn và điều kiện tham gia bầu cử trình Đại hội đồng cổ đông thông qua.
- 2.2. Tiêu chuẩn của những người được ứng cử, đề cử vào BKS theo quy định của Luật doanh nghiệp, Điều lệ đã được ĐHĐCĐ quyết định thông qua.
- 2.3. Đề cử ứng viên BKS theo khoản 3 Điều 11 và khoản 2 Điều 32 Điều lệ Công ty ngày 26/04/2013: Các cổ đông có quyền gộp số phiếu biểu quyết của từng người lại với nhau để đề cử các ứng viên Ban kiểm soát Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 5% đến dưới 10% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử một (01) ứng viên; từ 10% đến dưới 30% được đề cử tối đa hai (02) ứng viên; từ 30% đến dưới 40% được đề cử tối đa ba (03) ứng viên; từ 40% đến dưới 50% được đề cử tối đa bốn (04) ứng viên; từ 50% đến dưới 60% được đề cử tối đa năm (05) ứng viên.

Điều 3. Phương pháp bầu cử

- 3.1. Việc biểu quyết bầu thành viên BKS phải thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu, theo đó mỗi cổ đông có tổng số phiếu biểu quyết tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu nhân với số thành viên được bầu của BKS và cổ đông có quyền dồn hết tổng số phiếu bầu của mình cho một hoặc một số ứng cử viên hoặc chia đều cho các ứng viên.
- 3.2. Cổ đông chỉ được chia số phiếu bầu của mình cho số thành viên được bầu BKS đã được Đại hội thông qua.
- 3.3. Phiếu bầu cử hợp lệ là:
 - Phiếu do Ban bầu cử phát ra có đóng dấu treo của Công ty.
 - Bầu đủ số thành viên BKS đã được Đại hội thông qua và bầu cho những người có tên trong danh sách đề cử và ứng cử đã được Đại hội thông qua.
 - Phiếu bầu ít hơn số thành viên BKS đã được thông qua hoặc phiếu trắng.
 - Phiếu bầu cử có gạch xóa tên do nhầm lẫn thì người bầu phải ký tên vào chỗ xóa hoặc báo Ban kiểm phiếu để đổi phiếu bầu lại.
- 3.4. Phiếu bầu cử không hợp lệ:
 - Phiếu không phải của Ban kiểm phiếu phát hành
 - Phiếu có tẩy xóa, sửa chữa nội dung (trường hợp viết sai ký xác nhận bên cạnh hoặc đổi lại phiếu mới và hủy phiếu cũ)
 - Bầu quá số thành viên BKS quy định.
 - Phiếu bầu ghi tên những người ngoài danh sách đề cử và ứng cử đã được Đại hội thông qua.
- 3.5. Đại hội bầu ra Ban kiểm phiếu để điều khiển việc bầu cử theo quy định của thể lệ này. Ban kiểm phiếu phải bảo đảm tính trung thực của việc bầu cử và kiểm phiếu phải bí mật; nếu sai phạm Ban kiểm phiếu phải chịu trách nhiệm. Sau khi kiểm phiếu, Ban kiểm phiếu phải lập biên bản kết quả kiểm phiếu, công bố trước Đại hội, sau đó phải niêm phong các phiếu bầu cử, xóa các dữ liệu liên quan đến bầu cử trên máy vi tính và chỉ được mở khi có quyết định của ĐHDCĐ.

Điều 4. Nguyên tắc trúng cử thành viên BKS

- 4.1. Người trúng cử thành viên BKS được xác định theo số quyền biểu quyết tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số quyền bầu cao nhất cho đến khi đủ số lượng thành viên BKS được Đại hội cổ đông phê duyệt và phải đạt từ 65% trở lên tổng số phiếu bầu của các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền có mặt tại Đại hội đồng cổ đông thông qua.



- 4.2. Mọi khiếu nại về kết quả bầu cử chỉ được xem xét ngay tại Đại hội, cổ đông không được phân đối tính hợp lệ này bất kỳ lúc nào khác. Trường hợp có bất đồng về thủ tục bầu cử hoặc kết quả bầu cử, Ban kiểm phiếu sẽ kiểm tra lại và xin ý kiến Đại hội quyết định.

Điều 5. Nguyên tắc bỏ phiếu và kiểm phiếu

- 5.1. Ban kiểm phiếu tiến hành kiểm tra thùng phiếu trước sự chứng kiến của các cổ đông
- 5.2. Việc bỏ phiếu được bắt đầu khi việc phát phiếu bầu cử được hoàn tất và kết thúc khi cổ đông cuối cùng bỏ phiếu bầu và thùng phiếu.
- 5.3. Việc kiểm phiếu phải được tiến hành ngay sau khi việc bỏ phiếu kết thúc.
- 5.4. Kết quả kiểm phiếu được lập thành văn bản và được Trưởng Ban kiểm phiếu công bố trước Đại hội

Điều 6. Hiệu lực thi hành

- 6.1. Quy chế bầu cử này gồm 06 điều được đọc trước Đại hội đồng cổ đông và lấy ý kiến biểu quyết của toàn thể cổ đông trước khi tiến hành thực hiện.
- 6.2. Nếu được Đại hội đồng cổ đông thông qua với tỷ lệ ít nhất từ 65% tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp thì Quy chế này sẽ có hiệu lực thi hành ngay và hết hiệu lực khi Đại hội cổ đông có ý kiến sửa đổi, thay thế vào các kỳ đại hội khác.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỊCH HĐQT**

Trương Quốc Dũng

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG VINACONEX – PVC

BÁO CÁO
HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2013
VÀ PHƯƠNG HƯỚNG HOẠT ĐỘNG NĂM 2014

Hà Nội, tháng 4 năm 2014



Hà nội, ngày tháng 4 năm 2014

BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2013 VÀ PHƯƠNG HƯỚNG HOẠT ĐỘNG NĂM 2014

**Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG
VINACONEX - PVC**

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 60/2005/QH11 được Quốc Hội thông qua ngày 29/11/2005;
- Luật chứng khoán số 70/2006/QH11 được Quốc hội thông qua ngày 29/6/2006, Luật sửa đổi một số điều của Luật chứng khoán số 62/2010/QH12 được Quốc hội thông qua ngày 24/11/2010;
- Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần đầu tư xây dựng Vinaconex – PVC được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 26/4/2013,

Hội đồng quản trị công ty cổ phần đầu tư xây dựng Vinaconex – PVC kính báo cáo Đại hội đồng cổ đông công ty về hoạt động năm 2013 và phương hướng hoạt động năm 2014 của Hội đồng quản trị như sau:

1. Hoạt động kinh doanh của Công ty năm 2013:

- Năm 2013, kinh tế Thế giới nói chung và Việt Nam nói riêng gặp thêm nhiều biến động thiếu tích cực: Khu vực đồng tiền chung Châu Âu không tăng trưởng trở lại như dự đoán mà suy thoái thêm một năm nữa, tỷ lệ thất nghiệp tăng 12,2% với 19 triệu người trong năm 2013. Kinh tế Mỹ đã trôi qua một cách nhọc nhằn trong vấn đề thu chi ngân sách, những bế tắc trong các quyết sách tài chính ... Kinh tế Việt Nam lại thêm một năm khó khăn với tỷ lệ thất nghiệp cao, sức mua hạn chế. Năm 2013 Việt Nam có tốc độ tăng trưởng kinh tế thấp, số lượng doanh nghiệp giải thể (hơn 60.700 DN) tăng gần 12% so với năm 2012. Với những biến động vĩ mô thiếu tích cực như vậy, năm 2013 là năm công ty gặp nhiều khó khăn nhất kể từ khi thành lập.

- Trong bối cảnh đó, được sự quan tâm hỗ trợ của Bộ giao thông vận tải, Tổng công ty cổ phần xây lắp dầu khí Việt Nam, Tổng công ty cổ phần Vinaconex, Công ty Vinaconex E&C, các cổ đông lớn, Hội đồng quản trị đã tập trung chỉ đạo thực hiện quyết liệt các giải pháp đã được đặt ra có trọng tâm, trọng điểm, có lộ trình cụ thể để đảm bảo duy trì hoạt động sản xuất kinh doanh bền vững. Đồng thời Hội đồng quản trị phối hợp chặt chẽ với Ban Tổng giám đốc Công ty quyết liệt đổi mới, cơ cấu lại bộ máy tổ chức nhân sự để ổn định sản xuất kinh doanh.

- Tuy nhiên, khó khăn rất lớn từ điều kiện khách quan: chủ đầu tư thiếu vốn thi công làm ảnh hưởng lớn đến việc thực hiện kế hoạch SXKD của công ty, chính sách thắt chặt tín

dụng Ngân hàng làm cho chi phí vốn của Công ty tăng cao, doanh thu Bất động sản chưa được ghi nhận. ... làm cho các chỉ tiêu kinh tế của Công ty chưa đạt được như đề ra:

- Doanh thu của Công ty là 216 tỷ đạt 25 % kế hoạch
- Lợi nhuận trước thuế: - 95,35 tỷ đồng.
- Thu nhập bình quân của CBCNV: 4,5 triệu đồng/người/tháng đạt 65% kế hoạch.

2. Hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2013

Trong năm 2013, HĐQT có sự thay đổi về thành viên tuy nhiên số lượng thành viên không thay đổi. HĐQT có 5 thành viên trong đó Chủ tịch HĐQT và Phó Chủ tịch HĐQT hoạt động chuyên trách, 01 thành viên kiêm nhiệm chức vụ Tổng giám đốc Công ty, 02 thành viên kiêm nhiệm chức vụ Phó Tổng giám đốc Công ty.

Các thành viên HĐQT tại công ty đã thực hiện nhiệm vụ chỉ đạo, giám sát hoạt động của Ban Tổng giám đốc thông qua:

- Tham dự và có ý kiến trong các cuộc họp giao ban công tác định kỳ của Ban Tổng giám đốc,
- Theo dõi và nắm bắt quá trình điều hành sản xuất kinh doanh thông qua các báo cáo, văn bản của Ban Tổng giám đốc gửi HĐQT,
- Trực tiếp chỉ đạo và góp ý đối với Ban Tổng giám đốc trong một số vấn đề quan trọng phát sinh trong quá trình điều hành.

Năm 2013, HĐQT đã tập trung giải quyết các vấn đề trọng tâm liên quan đến hiệu quả hoạt động SXKD và thực hiện các nhiệm vụ Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2013 đã thông qua. HĐQT đã tổ chức các cuộc họp định kỳ để nghiên cứu đánh giá và đưa ra các quyết định theo thẩm quyền và chỉ đạo của Ban Tổng giám đốc thực hiện công tác quản lý, sản xuất kinh doanh thường kỳ, đột xuất của Công ty, cụ thể:

- Xây dựng chiến lược phát triển Công ty giai đoạn 2012 – 2017
- Xây dựng kế hoạch sản xuất kinh doanh chi tiết và các biện pháp triển khai thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2013
- Ban hành các nghị quyết bổ sung thành viên HĐQT, bầu các chức danh HĐQT, Ban hành các quyết định bổ nhiệm ông Nguyễn Danh Long, ông Hán Thành Công giữ chức vụ Phó tổng giám đốc công ty, các quyết định cử người đại diện tại các công ty thành viên các chức danh quản lý khác của Công ty và các công ty thành viên.
- Ban hành các quyết định lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập báo cáo tài chính cả năm và soát xét báo cáo tài chính bán niên năm 2013;
- Quyết định theo thẩm quyền và chỉ đạo Ban Tổng giám đốc triển khai các công việc liên quan đến công tác đầu tư của Công ty, trong đó:

+ Hội đồng quản trị đã phê duyệt chủ trương hợp tác đầu tư Dự án BOT mở rộng Quốc lộ 1 đoạn qua Tỉnh Bình Định.

+ Hội đồng quản trị đã phê duyệt Dự án đầu tư xây dựng tòa nhà CT2B, Khu ĐTM Cổ Nhuế và giao cho Ban Tổng giám đốc thực hiện các bước tiếp theo.

- Tinh giảm cơ cấu, bộ máy tổ chức cho phù hợp với quy mô phát triển công ty với đội ngũ các bộ có trình độ quản lý, chuyên môn kỹ thuật cao.
- Chủ động phối hợp tổ chức hoạt động kiểm tra, giám sát đối với các hoạt động sản xuất kinh doanh, hoạt động xây lắp, đầu tư, thương mại và các công tác quản lý của Công ty, tổ chức nghiên cứu, trao đổi thông tin. Thông qua các đợt kiểm tra giám sát, HĐQT đã nêu ra các hạn chế, thiếu sót đang tồn tại đối với các hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, chỉ đạo quyết liệt công tác rà soát hoạt động quản lý kinh doanh của Công ty, đồng thời đưa ra các giải pháp khắc phục cụ thể và yêu cầu Ban TGD tổ chức triển khai thực hiện, qua đó đã đạt được một số kết quả nhất định.
- Trong từng giai đoạn cụ thể, HĐQT ban hành các chỉ thị đối với Ban TGD các vấn đề quản lý, sản xuất kinh doanh của Công ty, chỉ thị về các công tác tài chính và công tác đầu tư, chỉ thị về công tác thanh quyết toán thu hồi công nợ, chỉ thị về công tác nhân sự và chi phí quản lý doanh nghiệp....

Đối với các vấn đề cần ý kiến chỉ đạo gấp, HĐQT đã tổ chức lấy ý kiến của các Ủy viên bằng văn bản để kịp thời giải quyết ngay công việc thuộc thẩm quyền và xử lý các đề xuất, kiến nghị của Ban TGD, HĐQT cũng đã chủ động có các chỉ đạo bằng văn bản gửi TGD và các bộ phận liên quan để chấn chỉnh, định hướng công tác quản lý, hoạt động sản xuất kinh doanh và chế độ cung cấp các thông tin phục vụ kịp thời cho công tác quản trị, chỉ đạo điều hành của HĐQT theo đúng quy định của Pháp luật.

3. Kế hoạch hoạt động của HĐQT năm 2014

Năm 2014 tiếp tục là một năm đất nước phải giải quyết những khó khăn do sự tích tụ những mâu thuẫn kéo dài từ nhiều năm với chính sách kinh tế vĩ mô thắt chặt, các kênh huy động vốn sẽ tiếp tục bị hạn chế, các giải pháp hỗ trợ doanh nghiệp vẫn chưa được triển khai đồng bộ. Hoạt động kinh doanh của các doanh nghiệp xây dựng, bất động sản vẫn sẽ gặp nhiều khó khăn, thị trường bất động sản được dự báo vẫn tiếp tục trầm lắng và chưa tìm được hướng đi rõ ràng.

Trong bối cảnh khó khăn chung của đất nước, Hội đồng quản trị rút kinh nghiệm và phát huy tối đa năng lực trong quản lý, chỉ đạo và giám sát điều hành, quyết tâm tháo gỡ khó khăn để lãnh đạo Công ty tiếp tục tồn tại trong năm 2014, tăng cường giám sát tài chính và kiểm soát chặt chẽ tình hình thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh của Công ty.

Nâng cao công tác quản lý tài chính, thường xuyên rà soát các chi phí hàng tháng, hàng quý đối với công tác thi công và tăng cường công tác quản lý chi phí toàn công ty, ưu tiên việc thu hồi vốn để đảm bảo an toàn trong công tác tài chính.

4. Quyết định theo thẩm quyền và chỉ đạo Ban TGD về công tác đầu tư và triển khai các dự án đầu tư được ĐHĐCĐ thông qua.

- Công tác đầu tư dự án cần phân tích, tính toán dòng tiền cụ thể trước khi quyết định đầu tư để tránh tổn động vốn, đồng thời phải tuân thủ nghiêm túc trình tự đầu tư theo quy định pháp luật.

- Rà soát lại toàn bộ các dự án của Công ty để cắt giảm những dự án ít hiệu quả tập trung các nguồn lực để thúc đẩy các dự án dự kiến thu được nguồn tiền như Dự án Nhà ở cho cán bộ chiến sỹ công an huyện Từ Liêm, cán bộ nhân viên của UBND thành phố Hà Nội và một phần để kinh doanh....

Với vai trò, trách nhiệm là người đại diện của Cổ đông là cơ quan quản lý cao nhất của Công ty, trong năm 2014 HĐQT sẽ tiếp tục chỉ đạo sát sao việc thực hiện kế hoạch SXKD do Đại hội đồng cổ đông đề ra, đồng thời HĐQT sẽ đẩy mạnh công tác kiểm tra, giám sát hoạt động của Công ty thông qua bộ phận kiểm soát nội bộ, tăng cường công tác quản trị rủi ro nhằm đảm bảo Công ty tồn tại và phát triển trong năm 2014, làm nền tảng cho sự phát triển trong giai đoạn tiếp theo khi nền kinh tế phục hồi.

Trên đây là báo cáo Hoạt động của HĐQT năm 2013 và phương hướng hoạt động năm 2014, kính trình ĐHĐCĐ nghiên cứu, xem xét và thông qua.

Trân trọng cảm ơn.



Trương Quốc Dũng

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG VINACONEX - PVC

BÁO CÁO

KẾT QUẢ SXKD NĂM 2013 VÀ KẾ HOẠCH SXKD NĂM 2014
CỦA CÔNG TY CPBT XÂY DỰNG VINACONEX - PVC
TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2014

- 1- PHẦN THỨ NHẤT: ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2014.
- 2- PHẦN THỨ HAI : KẾ HOẠCH VÀ GIẢI PHÁP THỰC HIỆN NHIỆM VỤ SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2014.

Hà nội, tháng 4 năm 2014

Hà Nội, ngày tháng năm 2014

PHẦN THỨ NHẤT

ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2013

Kính thưa: Toàn thể Quý vị đại biểu dự Đại hội cổ đông năm 2014

Năm 2013 là năm thứ ba liên tiếp nền kinh tế trong nước chịu sự ảnh hưởng, chi phối trực tiếp từ cuộc khủng hoảng và suy thoái kinh tế toàn cầu.

Trong bối cảnh đầy biến động và vô vàn khó khăn có hàng loạt các doanh nghiệp trong lĩnh vực xây lắp không có việc làm và đang đứng trước nguy cơ phá sản. Công ty cổ phần đầu tư Vinaconex - PVC trong năm qua cũng gặp rất nhiều khó khăn trong quá trình hoạt động sản xuất kinh doanh:

I. KHÓ KHĂN VÀ THUẬN LỢI

1. Khó khăn:

Năm 2013 đơn vị rất khó khăn trong khâu nhận và triển khai thi công các công trình do: Rất nhiều các dự án trọng điểm của ngành Dầu khí và các ngành khác chậm hoặc dừng triển khai trong đó có các công trình trọng điểm, chiếm tỷ trọng lớn trong kế hoạch sản xuất kinh doanh của đơn vị.

Năm 2013 là năm công ty vô cùng khó khăn trong công tác tìm kiếm việc làm:

- + Với các công trình có vốn ngân sách: do Chính phủ cắt giảm ngân sách trong xây dựng cơ bản chỉ tập trung vào các dự án trọng điểm đã và đang triển khai.
- + Với các dự án xây dựng và bất động sản: hầu như bất động không triển khai được do các nhà đầu tư không dám mạo hiểm đầu tư vào lĩnh vực này tiềm ẩn rủi ro cao.

Khó khăn đặc biệt trong lĩnh vực tài chính: do Ngân hàng xiết chặt tín dụng và kiểm soát dòng tiền rất chặt chẽ nên khó khăn trong việc vay vốn, cả năm 2013 công ty không vay được nguồn vốn từ các tổ chức tín dụng để thực hiện các dự án.

Cũng chính do năng lực tài chính không đảm bảo, Công ty không thể độc lập trong đấu thầu các dự án lớn trong nước cũng như các công trình có vốn đầu tư nước ngoài.

Do khó khăn về nguồn vốn và thị trường xây dựng có thanh khoản kém nên các nhà cung cấp vật tư, nguyên, nhiên, vật liệu rất khắt khe trong việc cung cấp hàng và điều khoản thanh toán. Chính điều này cũng ảnh hưởng rất lớn tới việc triển khai cũng như hiệu quả sản xuất kinh doanh của đơn vị.

2. Thuận lợi:

Được sự ủng hộ mạnh mẽ và tạo điều kiện của Bộ Giao thông Vận tải, Tổng Công ty Cổ phần Xây lắp Dầu khí Việt Nam, Tổng Công ty xuất nhập khẩu xây dựng Việt Nam và Công ty Vinaconex E&C trong các khâu giao việc, công tác thanh quyết toán, tạm ứng, cho vay...hỗ trợ về năng lực để tham gia dự thầu, đấu thầu và triển khai thi công. Một số đối tác chiến lược luôn ủng hộ và giúp đỡ đơn vị.

Hội đồng quản trị Công ty thực tế năng động, nắm bắt tốt tình hình và có những quyết sách chủ trương thích hợp để điều chỉnh hoạt động sản xuất kinh doanh của đơn vị.

Đảm vị có tinh thần đoàn kết, kỷ luật, ý thức trách nhiệm cao là cơ sở vững chắc cho sự phát triển của Công ty.

II. KẾT QUẢ SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2013.

1. Kết quả các chỉ tiêu chính đạt được năm 2013:

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị	Thực hiện	Tăng trưởng so với năm 2012.(%)
A	Giá trị sản lượng Trong đó:	Tỷ. Đ	280,33	45,96
1	Giá trị sản lượng Xây lắp	Tỷ. Đ	159,94	
2	Giá trị Sản lượng ngoài xây lắp	Tỷ. Đ	120,38	
B	Doanh thu hợp nhất Trong đó:	Tỷ. Đ	218,573	55,34
1	Doanh thu Xây lắp	Tỷ. Đ	147,896	
2	Doanh thu ngoài Xây lắp	Tỷ. Đ	70,677	
C	Lợi nhuận trước thuế hợp nhất	Tỷ. Đ	(99,031)	

2. Nguyên nhân các chỉ tiêu quan trọng không đạt kế hoạch:

Nhìn chung tình hình thực hiện kết quả SXKD năm 2013 đạt thấp so với kế hoạch đã được phê duyệt. Doanh thu đạt 218,573 tỷ/ 849,218 tỷ đồng bằng 25 % kế hoạch năm, nguyên nhân như sau:

2.1. Nguyên nhân khách quan:

- Tiếp tục chịu sự tác động từ khủng hoảng kinh tế quốc tế kéo dài ảnh hưởng không nhỏ đến sự phát triển của nền kinh tế nước ta làm ảnh hưởng trực tiếp đến tình hình sản xuất của các doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực xây lắp, nhiều doanh nghiệp trong lĩnh vực xây dựng thiếu việc làm.
- Trong nước cơ chế thắt chặt tín dụng, lãi suất vay ngân hàng vẫn cao khiến Công ty không vay được vốn để sản xuất kinh doanh và phát triển sản xuất (trong năm 2013 công ty không vay được vốn từ ngân hàng để phục vụ sản xuất).
- Năm 2013 các dự án lớn trong ngành dầu khí như: Nhà máy nhiệt điện Thái Bình, nhà máy Lọc hóa Dầu Nghi Sơn, ... đều chưa triển khai hoặc triển khai rất chậm; các dự án thuộc lĩnh vực giao thông, nhà ở chung cư cũng triển khai chậm do thiếu vốn. Một số công trình có kế hoạch quyết toán như: Khách sạn Lam Kinh, Đường vào trung tâm điện lực Thái Bình, Khu 25 ha Nghi Sơn đều không thực hiện được do Chủ Đầu tư chưa phê duyệt (Giá trị doanh thu ước đạt 41 tỷ).
- Các dự án nằm trong kế hoạch triển khai trong năm của các Chủ đầu tư khác đều không thực hiện được trong năm 2013. Năm 2013 công ty ký được rất ít các hợp đồng mới (giá trị Hợp đồng ký trong năm 2013 chỉ đạt 2,3 tỷ /400 tỷ dự kiến ký HĐ).
- Thị trường bất động sản tiếp tục trầm lắng hầu như không giao dịch, nhiều nhà đầu tư dừng hẳn việc đầu tư vào thị trường này do không bán được hàng và tiềm ẩn rủi ro cao. Một số dự án BĐS mà công ty đang đầu tư cũng ở trong tình trạng chung nên doanh thu rất thấp chỉ đạt 1,9 tỷ đồng.

2.2 Nguyên nhân chủ quan:

- Ban lãnh đạo Công ty điều hành sản xuất chưa quyết liệt: Công tác tiếp thị, tìm kiếm dự án mới chưa tốt.
- Chưa kiểm tra, rà soát các Công ty con theo đúng thẩm quyền.
- Các Phòng/Ban trên Công ty mẹ chưa chủ động trong điều hành sản xuất.
- Các Công ty con còn mang tính phụ thuộc i lại.

3. Đánh giá các mặt trong điều hành sản xuất kinh doanh

3.1. Công tác quản trị, điều hành.

a. Hội đồng Quản trị Công ty:

- Năm 2013, Hội đồng quản trị Công ty đã có những Quyết sách kịp thời để phù hợp với tình hình thực tế SXKD của đơn vị, thông qua quản lý, chỉ đạo, giám sát sát sao việc triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội cổ đông năm 2013 và tổ chức các phiên họp HĐQT định kỳ hàng tháng để kiểm điểm việc triển khai thực hiện Nghị quyết HĐQT, ban hành điều chỉnh nghị quyết phù hợp với tình hình thực tế của công ty.
- Hội đồng quản trị Công ty đã có những chủ trương điều chỉnh đúng đắn trong phương hướng hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. Cụ thể là điều chỉnh các mục tiêu trong đầu tư kinh doanh bất động sản, điều chỉnh các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh, điều chỉnh nhân sự để đáp ứng tình hình sản xuất kinh doanh.
- Hội đồng quản trị công ty đã quyết liệu trong công tác thoái vốn tại một số các đơn vị thành viên, các công ty liên doanh, liên kết hoạt động không hiệu quả.

b. Ban Giám đốc điều hành Công ty:

- Trong năm qua Công ty đã kiện toàn bộ máy tổ chức, hiện nay Công ty gồm 04 ban: Ban Tổ chức - Hành chính; Ban Tài chính - Kế toán; Ban Kế hoạch - Kỹ thuật; Ban Đầu tư và kinh doanh BĐS; các tổ chức Đảng, Công đoàn, Đoàn Thanh niên.
- Công ty tiếp tục chỉ đạo, hỗ trợ nâng cao năng lực sản xuất kinh doanh của các Công ty thành viên hoạt động trên nhiều lĩnh vực khác nhau để xây dựng và phát triển Công ty theo đúng chiến lược đã đề ra. Đến nay Công ty tiếp tục xây dựng, rà soát kế hoạch hoạt động SXKD ngắn hạn, trung và dài hạn để từ đó xây dựng, điều chỉnh bổ sung kế hoạch đào tạo và phát triển nguồn nhân lực.

3.2. Công tác hành chính, văn phòng.

- Trong năm 2013, thực hiện chủ trương tiết kiệm chi phí, và để thuận lợi hơn trong công tác điều hành dự án đầu tư, Ban lãnh đạo công ty đã quyết định chuyển Trụ sở văn phòng làm việc công ty từ Tầng 12 toàn nhà Vinaconex 9 Khu đô thị Mỹ Đình Hạ về khu dự án công ty đầu tư là Tầng 2 tòa nhà CT2A khu đô thị mới Cổ Nhuế là Dự án Công ty đang đầu tư để tiết giảm chi phí văn phòng và thuận lợi hơn trong công tác điều hành thi công dự án.
- Ban TCHC đã rất cố gắng sắp xếp, đảm bảo điều kiện làm việc, cơ sở vật chất cho cán bộ công nhân viên Công ty, hợp lý, tiện nghi hơn, diện tích các phòng làm việc đều khang trang rộng rãi hơn rất nhiều so với trụ sở văn phòng cũ.
- Năm 2013, cũng là một năm công ty tiếp tục tinh giảm biên chế, chọn lọc bố trí nhân sự phù hợp với trình độ chuyên môn, tập trung ưu tiên vào các mảng công việc trọng điểm như kỹ thuật, bất động sản.
- Khâu phát triển thương hiệu đơn vị trong năm vừa qua cũng được Ban lãnh đạo công ty quan tâm, chỉ đạo sát sao, thông qua các phương tiện thông tin đại chúng, qua trang Web của Công ty, các hoạt động nhận diện và phát triển thương hiệu cùng với hệ thống biển hiệu tại các văn phòng Công trường Công ty tham gia thi công,góp phần đưa hình ảnh của PVV group của Công ty ngày càng trở nên có uy tín trên thị trường.

3.3. Công tác quản lý các dự án thi công.

a. Về chất lượng, tiến độ công trình:

Trong năm 2013 công ty chỉ chú trọng triển khai một số dự án với các chủ đầu tư có năng lực tài chính và nhiều kinh nghiệm trong công tác quản lý đầu tư. Với tiêu chí tiến độ và chất lượng công trình là mục tiêu và là điều kiện tiên quyết để Công ty tồn tại và phát triển. Công ty áp dụng và duy trì thành công hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001:2008. Năm 2013 đa số các công trình đảm bảo các chỉ tiêu về tiến độ, chất lượng được các Chủ đầu tư đánh giá cao..

b. Công tác tiếp thị, đấu thầu:

Do tình hình kinh tế năm 2013 thế giới cũng như trong nước gặp nhiều khó khăn làm ảnh hưởng trực tiếp đến nguồn vốn đầu tư cho các dự án vì vậy gây ảnh hưởng trực tiếp đến kế hoạch đấu thầu của đơn vị trong năm qua.

Năm 2013, Công ty tiếp tục xây dựng và củng cố bộ phận thực hiện công tác đấu thầu đồng thời tăng cường năng lực, bồi dưỡng nâng cao chuyên môn, nghiệp vụ cán bộ để thực hiện tốt nhiệm vụ đấu thầu các dự án. Trong năm qua đơn vị đã kết hợp với các đối tác để đấu thầu, lập hồ sơ đề xuất chỉ định thầu và trúng thầu các dự án với tổng các giá trị hợp đồng ký được trong giai đoạn đầu năm 2014 là trên 100 tỷ đồng tạo điều kiện có công ăn việc làm năm 2014 và chuyển tiếp sang năm 2015. Ngoài ra, Công ty vẫn tiếp tục hoàn thiện hồ sơ, tiếp cận đấu thầu các dự án khác về giao thông, xây lắp để tạo nguồn việc chuẩn bị cho kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2014 và các năm sau.

Ban Tổng giám đốc, các đội trưởng là những đầu mối tích cực trong công tác tìm kiếm nguồn việc ngoài các dự án được giao thực hiện góp phần hoàn thành kế hoạch năm 2014.

c. Công tác an toàn và bảo hộ lao động

Là một trong những yếu tố quan trọng tạo nên hiệu quả sản xuất kinh doanh cũng như thương hiệu của đơn vị, trong năm 2013 Công ty đã tiếp tục thành lập hoàn chỉnh bộ máy an toàn lao động, vệ sinh môi trường từ văn phòng đến các công trình. Xây dựng, áp dụng các quy chế, quy định về an toàn lao động, ra các văn bản đầy đủ, kịp thời liên quan đến hướng dẫn công tác an toàn và bảo hộ lao động, thưởng phạt đối với các hành vi, sự việc an toàn lao động Công ty

Công ty duy trì áp dụng hệ thống quản lý an toàn sức khỏe nghề nghiệp theo tiêu chuẩn OHSAS 18001: 2007. Công ty vẫn luôn đảm bảo chế độ khám sức khỏe định kỳ cho cán bộ công nhân viên.

Trong năm 2013 toàn bộ các công trình do Công ty mẹ và các đơn vị thành viên thực hiện không để xảy ra bất cứ vụ tai nạn lao động nào..

3.4. Công tác Tài chính kế toán

Với chủ trương phát triển bền vững, trong bối cảnh nền kinh tế khó khăn nguồn vốn từ chủ đầu tư cũng như nguồn vốn vay đều rất khó khăn, Công ty đã đề ra các biện pháp cụ thể, chi tiết quản lý chi phí đối với các phòng ban, các đội sản xuất, các ban chỉ huy công trường, nắm bắt chi tiết tình hình tài chính từng công trình, công tác hoàn ứng, thu hồi vốn, công tác chi trả khách hàng. Kiểm tra nghiêm ngặt công tác hoàn trả chứng từ của các công trường và của các khách hàng để đảm bảo thúc đẩy công tác thu hồi vốn, phòng ngừa các tình huống rủi ro.

Trong năm 2013 Công ty đã chỉ đạo các ban liên quan phối hợp với các ban chỉ huy công trình thúc đẩy công tác thu hồi công nợ và tạm ứng từ chủ đầu tư nên Công ty đã cơ bản đảm bảo nguồn vốn để thực hiện triển khai thi công tại các công trình.

Năm 2013 một số dự án/công trình đã thực hiện tốt công tác thu hồi vốn góp phần đem lại hiệu quả chung cho sản xuất kinh doanh của của công ty là: Trụ sở của Mbank 21 Cát

Lĩnh-Hà Nội. Dự án nhà ở công nhân Kim Chung Đông Anh – Hà Nội. Dự án tại Quang Hanh-Quảng Ninh. Song cũng còn một số công trình cần phải rút kinh nghiệm, chấn chỉnh trong công tác hoàn chỉnh hồ sơ quản lý chất lượng, hồ sơ thanh quyết toán và công tác thu hồi công nợ như: công trình ký hợp đồng với Tập đoàn Nam Cường, dự án giao thông và Tổng công ty Xây lắp Dầu khí Việt Nam.

3.5. Công tác Đầu tư:

Trong năm 2013 Công ty chỉ tập trung công tác hoàn thiện hồ sơ và triển khai xây lắp tại dự án Chung cư CT2A tại xã Cổ Nhuế- Từ Liêm- Hà Nội. Các dự án khác tiếp tục thực hiện các bước chuẩn bị đầu tư hoàn thiện thủ tục trình xin ý kiến các sở ban ngành và các cơ quan chức năng để chuẩn bị cho các khâu tiếp theo.

Bên cạnh đó Công ty cũng đã chú trọng đẩy mạnh tìm kiếm các dự án mới và hoàn thiện thủ tục đầu tư các dự án đang thực hiện.

Năm 2013 Đơn vị rà soát cơ cấu lại toàn bộ thiết bị của Công ty. Tập trung đẩy mạnh khai thác các thiết bị sẵn có để nâng cao hiệu quả và thu hồi vốn đầu tư. Hạn chế không đầu tư mua sắm các trang thiết bị mới khi chưa cần thiết mà hiệu quả sử dụng và nhu cầu chưa thực sự phù hợp.

3.6. Các công tác khác

3.6.1 Công tác thi đua khen thưởng:

Với những thay đổi công nghệ, mục tiêu phấn đấu, không khí làm việc của toàn thể cán bộ công nhân viên công ty đã có những biến chuyển tích cực, Trong năm 2013 Công ty đã làm hồ sơ khen thưởng cho:

- Tặng giấy khen cho 1 tập thể và 3 cá nhân có thành tích hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ trong phong trào thi đua năm 2013 Cấp Tổng Công ty.
- Tặng danh hiệu cho 5 tập thể và 61 cá nhân đạt lao động tiên tiến cấp cơ sở, 31 cán bộ công nhân viên đạt danh hiệu chiến sĩ thi đua cấp cơ sở,
- Đảng bộ Công ty có 01 tổ chức đảng và 03 đảng viên tiêu biểu được Đảng ủy Tổng Công ty cổ phần Xây lắp Dầu khí Việt Nam tặng giấy khen vì hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ năm 2013

3.6.2 Công tác đoàn thể, văn hóa, xã hội

Nằm trong kế hoạch phát triển chung của đơn vị công tác Văn hóa, xã hội và đoàn thể rất được chú trọng. Công ty đã tự tổ chức và nhiệt tình tham gia các phong trào văn hóa thể thao của Tập đoàn, của Tổng Công ty.

Công ty cũng tích cực tham gia các phong trào đóng góp các quỹ ủng hộ người nghèo, đồng bào bão lụt, các quỹ phát triển tài năng... nhằm khơi dậy tinh thần yêu nước và ý chí phấn đấu của cán bộ công nhân viên trong công ty nhất là giới trẻ.

PHẦN THỨ HAI
KẾ HOẠCH VÀ GIẢI PHÁP THỰC HIỆN NHIỆM VỤ SXKD NĂM 2014

I. Mục tiêu chung.

Bước vào năm 2014 sẽ tiếp tục có những biến động phức tạp theo chiều hướng khó khăn, tiềm ẩn nhiều yếu tố ảnh hưởng xấu đến sự ổn định và tăng trưởng kinh tế của nước ta. Rút kinh nghiệm trong việc chỉ đạo, điều hành sản xuất năm 2013 đồng thời quyết tâm tháo gỡ những khó khăn để hoàn thành mục tiêu năm 2014 như sau:

- Tiếp tục thực hiện đúng chiến lược phát triển Công ty đến năm 2017. Đa dạng hóa sản phẩm, tiếp tục xây dựng và phát triển các chuyên ngành kinh doanh, thương mại và sản xuất vật liệu theo hướng đi mới. Duy trì ổn định phát triển bền vững.
- Xác định tập trung mũi nhọn của hoạt động SXKD năm 2014 là thực hiện đầu tư dự án, bàn giao dự án CT2A trong tháng 12/2014 và kinh doanh vật liệu Xây dựng.
- Tiếp tục công tác tái cơ cấu sắp xếp lại các đơn vị thành viên chuyển dịch theo hướng chuyên môn, chuyên ngành.
- Ban hành, hoàn thiện, bổ xung các quy chế; quy định, kiện toàn tổ chức bộ máy, cán bộ từ Công ty mẹ đến các đơn vị thành viên.
- Lãnh đạo, chỉ đạo, quản lý điều hành sát sao công tác triển khai thi công xây dựng. Phát hiện, tháo gỡ và giải quyết kịp thời những khó khăn, vướng mắc, bất cập, yếu kém trong hoạt động sản xuất kinh doanh, đặc biệt là các khâu quản lý chi phí điều hành tại công trường. Thi công đảm bảo tiến độ, chất lượng các công trình trọng điểm. Ứng dụng các công nghệ mới vào sản xuất, thi công.
- Đào tạo, phát triển nguồn nhân lực có chiều sâu đáp ứng yêu cầu phát triển chung của Công ty.
- Quan tâm chăm sóc và đầu tư cho điều kiện vật chất cũng như tinh thần của cán bộ, công nhân viên Công ty.

II. Các chỉ tiêu kinh tế chủ yếu năm 2014.

TT	Các chỉ tiêu	Đơn vị	Kế hoạch năm 2014	Tốc độ tăng trưởng so với 2013(%)
1	Tổng giá trị sản lượng: Trong đó:	Tỷ.Đ	704,38	251
	Giá trị sản lượng Xây lắp		380,59	
	Giá trị Sản lượng ngoài xây lắp		323,79	
2	Doanh thu hợp nhất: Trong đó:	Tỷ.Đ	652,86	302
	Giá trị doanh thu Xây lắp		393,68	
	Giá trị doanh thu ngoài xây lắp		259,19	
3	Lợi nhuận trước thuế hợp nhất:	Tỷ.Đ	0,5	

III. Các giải pháp nhằm hoàn thành kế hoạch SXKD năm 2014

Để hoàn thành kế hoạch SXKD năm 2014 trong bối cảnh nền kinh tế chưa có gì đảm bảo bớt khó khăn trước hết phải phát huy những việc làm được năm 2013. Rút kinh nghiệm những việc chưa làm được. Với phương châm năm 2014 là ổn định phát triển bền vững cùng cố lại các nguồn lực của Công ty để thực hiện tốt, thi công đảm bảo tiến độ, chất lượng các công trình trọng điểm. Tập trung mũi nhọn theo hướng thi công xây lắp và các ngành nghề thu hồi vốn nhanh ổn định.

Các giải pháp chủ yếu:

1. Giải pháp điều hành sản xuất:

- Kiên trì và quyết tâm thực hiện để đạt được mục tiêu như đã đề ra
- Quyết liệt trong công tác điều hành, chỉ đạo thực hiện đảm bảo tiến độ thi công tại hiện trường, các nhà thầu thi công không đảm bảo tiến độ có thể cắt khối lượng, chấm dứt, thay thế bằng nhà thầu khác
- Tổ chức nghiệm thu thanh toán nhanh thu hồi vốn của dự án, đặc biệt là các dự án đã thi công xong.

2. Công tác đấu thầu, tìm kiếm việc làm:

- Tích cực tìm kiếm liên danh, liên kết để đấu thầu các công trình mới đảm bảo việc làm năm 2014 và các năm tiếp theo. Cụ thể tập trung các dự án: Nhà Máy nhiệt điện Thái Bình; dự án nhà máy Lọc hóa Dầu Nghi Sơn; Các dự án giao thông....

3. Công tác tài chính, thu hồi vốn:

- Chỉ đạo sát sao công tác tài chính ở các đơn vị trực thuộc đảm bảo hạch toán hợp pháp, hợp lệ. Tích cực thu hồi công nợ với những công trình đã có đủ điều kiện thanh toán, đặc biệt các Công trình đã thi công xong như Công trình Khách sạn Lam Kinh, Công trình Đường vào Trung tâm Nhiệt điện Thái Bình, san lấp lô 31-34 Nhà máy nhiệt điện Thái Bình 2, Công trình CT1 Kim Chung, Công trình Chung cư Phú Đạt...
- Đẩy nhanh công tác nghiệm thu thanh toán tại các dự án đang thi công để có vốn phục vụ thi công, giảm thiểu nguồn vốn phải vay ngân hàng với lãi suất cao.
- Tiếp tục thực hiện công tác tái cơ cấu Doanh nghiệp nhằm thoái vốn tại các đơn vị liên doanh, liên kết hoạt động không hiệu quả và có ngành nghề không phù hợp với các lĩnh vực hoạt động của công ty.

4. Tiết kiệm chống lãng phí:

- Tiết kiệm chi phí quản lý doanh nghiệp, cắt giảm họp, hội nghị không cần thiết, giảm chi phí văn phòng...

5. Công tác sản xuất VLXD và kinh doanh khác:

- Công tác vật liệu xây dựng: Đẩy mạnh công tác bán bê tông bằng cách tiếp cận các dự án có khả năng thu hồi vốn như dự án Cầu Cao Lãnh, dự án Nhà máy Lọc hóa dầu Nghi Sơn. Tránh để tình trạng thiết bị nhàn rỗi.

6. Công tác đầu tư:

- Hoàn tất các thủ tục pháp lý, điều hành thi công, hoàn thiện Dự án tòa nhà CT2A bàn giao cho khách hàng vào cuối năm 2014.
- Tiếp tục triển khai thi công tòa nhà CT2B theo đúng tiến độ đã đặt ra, dự kiến bàn giao cho khách hàng vào cuối năm 2015.
- Hoàn thiện các thủ tục pháp lý để khởi công dự án 60B Nguyễn Huy Tường, Dự án nhà ở hỗn hợp cao tầng tại đường Phan Trọng Tuệ trong quý IV năm 2014

Kính thưa toàn thể Đại hội

Trên đây là báo cáo tình hình thực hiện SXKD năm 2013 và phương hướng, nhiệm vụ công tác năm 2014 của Công ty cổ phần đầu tư xây dựng Vinaconex – PVC. Công ty quyết tâm phấn đấu hoàn thành tốt kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2014, tiếp tục đưa Công ty ngày càng ổn định và bền vững.

Thay mặt cho Ban giám đốc, tôi xin gửi lời cảm ơn tới các đồng chí lãnh đạo Tổng công ty CP Xây lắp dầu khí VN, Tổng công ty CP Vinaconex và các cổ đông lớn đã có rất nhiều giúp đỡ cho Công ty. Chúng tôi mong muốn tiếp tục nhận được sự giúp đỡ nhiều hơn nữa để Công ty ngày càng ổn định và phát triển.

Cuối cùng xin kính chúc các quý vị đại biểu, chúc toàn thể quý vị cổ đông, cán bộ công nhân viên Công ty sức khỏe, thành đạt, hạnh phúc. Chúc Đại hội thành công tốt đẹp.

Xin trân trọng cảm ơn!

TM. BAN TỔNG GIÁM ĐỐC
TỔNG GIÁM ĐỐC

Phan Đình Phong



Hà Nội, ngày tháng năm 2014

BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG VINACONEX- PVC

Tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2014

Kính thưa: Quý cổ đông Công ty cổ phần Đầu tư Xây dựng Vinaconex- PVC

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 60/2005/QH được Quốc hội Nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 29/11/2005;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Đầu tư xây dựng Vinaconex- PVC đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 24/04/2011.
- Căn cứ vào Quy chế làm việc của Ban kiểm soát Công ty.

Ban kiểm soát Công ty Cổ phần đầu tư xây dựng Vinaconex- PVC xin được báo cáo Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2014 về các mặt hoạt động của Ban kiểm soát trong năm vừa qua như sau:

I. HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2013

Về nhân sự: Ban kiểm soát Công ty có 3 thành viên gồm:

- Bà: Nguyễn Tâm Thu – Trưởng Ban kiểm soát
- Bà: Ngô Thị Thu Hoài – Thành viên Ban kiểm soát
- Bà: Nguyễn Thị Tuyết – Thành viên Ban kiểm soát

Trong năm 2013 Ban kiểm soát đã tiến hành kiểm tra, giám sát việc tuân thủ các quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty trong việc quản lý, điều hành toàn bộ hoạt động kinh doanh của Công ty, cụ thể:

- Xem xét tính phù hợp của các Quyết định của Hội đồng Quản trị, Ban giám đốc trong công tác quản lý, điều hành; Kiểm soát trình tự, thủ tục ban hành các văn bản của Công ty phù hợp với quy định của Pháp luật và Điều lệ Công ty; Giám sát việc thực thi pháp luật của Công ty.

- Kiểm tra, đánh giá các quy trình trọng yếu của Công ty, nhằm phát hiện những rủi ro tiềm tàng hoặc những thiếu sót, từ đó đề xuất những kiến nghị và giải pháp phù hợp.

- Tham gia các buổi họp của HĐQT, kiểm tra giám sát việc triển khai các nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông đối với HĐQT, Ban Giám đốc.



- Xem xét các báo cáo định kỳ do Ban Giám đốc lập; Kiểm tra các Báo cáo tài chính quý, năm nhằm đánh giá tính trung thực và hợp lý của các số liệu tài chính. Đồng thời, phối hợp với Kiểm toán độc lập xem xét ảnh hưởng của các sai sót kế toán và kiểm toán trọng yếu đến báo cáo tài chính; giám sát Ban lãnh đạo trong việc thực thi những kiến nghị do Kiểm toán viên đưa ra.

- Kiểm soát việc tuân thủ công tác công bố thông tin của Công ty niêm yết.

II. KẾT QUẢ GIÁM SÁT HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Trong năm 2013, Hội đồng quản trị đã thể hiện rõ chức năng, nhiệm vụ trong công tác định hướng, chỉ đạo, quản lý công ty trong phạm vi thẩm quyền của Hội đồng quản trị thể hiện:

- Hội đồng quản trị đã tổ chức đầy đủ các cuộc họp định kỳ và bất thường, phù hợp với yêu cầu công tác quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh của Công ty trong năm. Đối với các vấn đề cần ý kiến chỉ đạo gấp, HĐQT đã tổ chức lấy ý kiến các Ủy viên bằng văn bản để kịp thời giải quyết ngay công việc thuộc thẩm quyền và xử lý các đề xuất, kiến nghị của Ban TGD. HĐQT cũng đã chủ động có các chỉ đạo bằng văn bản gửi TGD và các bộ phận liên quan để chấn chỉnh, định hướng công tác quản lý, hoạt động sản xuất kinh doanh và chế độ cung cấp các thông tin phục vụ kịp thời cho công tác quản trị, chỉ đạo điều hành của HĐQT theo đúng quy định của pháp luật.

- Hội đồng quản trị đã ban hành các Nghị quyết, Quyết định liên quan đến phạm vi và trách nhiệm của Hội đồng quản trị. Các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị ban hành đúng trình tự, đầy đủ căn cứ pháp lý theo quy định của Pháp luật.

- Cân nhắc kỹ lưỡng phương án đầu tư đối với các dự án đầu tư đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua như: Đầu tư chiều sâu máy móc thiết bị, kinh doanh bất động sản.

III. KẾT QUẢ GIÁM SÁT HOẠT ĐỘNG CỦA BAN GIÁM ĐỐC

- Năm 2013 là năm đơn vị gặp nhiều khó khăn nhất kể từ khi thành lập. Tiếp theo những biến động theo chiều hướng rất xấu của thị trường bất động sản, thị trường tiền tệ, nguồn vốn hạn hẹp nên ảnh hưởng rất nghiêm trọng đến kết quả sản xuất kinh doanh của Công ty. Cụ thể: Tổng sản lượng đạt được trong năm 2013 là 280 tỷ đồng, doanh thu 208 tỷ đồng, lợi nhuận trước thuế (99) tỷ đồng. Như vậy, Công ty đã không đạt được kế hoạch sản lượng và doanh thu đã được Đại hội đồng cổ đông năm 2013 thông qua.

- Ban kiểm soát thường xuyên theo dõi và góp ý kiến công tác điều hành sản xuất của Ban TGD thông qua các cuộc họp giao ban công ty mà BKS có tham dự, định kỳ tổ chức

kiểm tra hoạt động SXKD tại văn phòng công ty và tại các đơn vị trực thuộc để đưa ra các ý kiến đóng góp cho công tác quản lý và điều hành sản xuất của đơn vị. Qua đó BKS nhận thấy, công tác điều hành sản xuất của công ty tuân thủ theo hệ thống ISO 9001:2008, có sự chỉ đạo thường xuyên từ lãnh đạo Công ty xuống các đơn vị thành viên, các phòng ban, tới bộ phận sản xuất theo từng dự án, tổ chức giao ban thường kỳ và đưa ra những biện pháp cụ thể nhằm hoàn thành mục tiêu đề ra.

- Về đầu tư dự án bất động sản: Trong năm 2013, Công ty vẫn tiếp tục tập trung thực hiện Dự án chung cư cao tầng CT2 tại Khu đô thị mới Cổ Nhuế- Từ Liêm- Hà Nội.

IV. VIỆC THẨM ĐỊNH BÁO CÁO TÀI CHÍNH NĂM 2013

1. Công tác tài chính kế toán, lập và kiểm toán báo cáo tài chính năm 2013

Báo cáo tài chính năm 2013 của Công ty đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH kiểm toán An Phú. Theo ý kiến của Kiểm toán viên Báo cáo tài chính năm 2013 của Công ty được lập theo các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán Việt Nam và các chế độ quản lý tài chính do Bộ Tài chính ban hành. Báo cáo tài chính năm 2013 của Công ty đã phản ánh trung thực và hợp lý kết quả sản xuất kinh doanh, lưu chuyển tiền tệ trong năm 2013 và tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31/12/2013.

2. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2013 (đvt: triệu đồng)

STT	Chỉ tiêu	Kế hoạch năm 2013	Thực hiện năm 2013	% Thực hiện
1	Tổng giá trị sản xuất kinh doanh	916	280	30,6 %
2	Doanh thu hợp nhất	849	217	25,5 %
3	Lợi nhuận trước thuế hợp nhất	1,1	-99	

(số liệu báo cáo tài chính hợp nhất đã được kiểm toán của Công ty ngày 31/12/2013)

3. Bảng cân đối kế toán tại ngày 31/12/2013

TÀI SẢN	Số tiền (triệu đồng)
A. Tài sản ngắn hạn	981.489
I. Tiền	29.556
II. Đầu tư tài chính ngắn hạn	29.775
III. Các khoản phải thu ngắn hạn	424.681
IV. Hàng tồn kho	470.633

V. Tài sản ngắn hạn khác	26.844
B. Tài sản dài hạn	388.983
I. Tài sản cố định	73.091
II. Các khoản đầu tư tài chính dài hạn	222.073
III. Tài sản dài hạn khác	93.815
TỔNG CỘNG TÀI SẢN	1.370.470
NGUỒN VỐN	Số tiền (triệu đồng)
A. Nợ Phải Trả	1.167.664
I. Nợ ngắn hạn	887.218
II. Nợ dài hạn	280.445
B. Vốn chủ sở hữu	183.443
Trong đó:	
Vốn đầu tư của chủ sở hữu	300.000
TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	1.370.470

(Số liệu báo cáo tài chính hợp nhất đã được kiểm toán của Công ty ngày 31/12/2013)

V. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT

Trên cơ sở định hướng phát triển của Công ty Cổ phần đầu tư xây dựng Vinaconex- PVC, Ban kiểm soát xác định phương hướng nhiệm vụ của BKS trong năm 2014 như sau:

- Tiếp tục phát huy vai trò kiểm tra giám sát trên tất cả các lĩnh vực hoạt động của Công ty đảm bảo tuân thủ các quy định của Pháp luật, Điều lệ của Công ty, Nghị quyết của HĐQT, HĐQT Công ty.
- Tham dự đầy đủ các cuộc họp của HĐQT, tham gia ý kiến với HĐQT và đề xuất các khuyến nghị với Ban Điều hành để góp phần nâng cao tính hiệu lực, hiệu quả của hệ thống kiểm soát nội bộ.
- Tham mưu cho HĐQT trong việc ban hành các quy định, chính sách thuộc thẩm quyền của mình liên quan đến quản trị rủi ro trong hoạt động Công ty, đưa ra cảnh báo về mức độ an toàn của Công ty trước những nguy cơ tiềm ẩn rủi ro có thể ảnh hưởng và các biện pháp phòng ngừa trong ngắn hạn và dài hạn.

- Tăng cường phát huy chức năng kiểm soát nội bộ góp phần giảm thiểu rủi ro cho Công ty, vừa hỗ trợ thiết thực cho hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty được an toàn, bền vững và hiệu quả.

- Thẩm định BCTC của Công ty đảm bảo tính hợp lý, hợp pháp, trung thực. Qua công tác thẩm định phân tích, đánh giá cơ cấu tài sản từ đó đưa ra khuyến nghị nhằm nâng cao chất lượng danh mục tài sản của Công ty.

Với định hướng nhiệm vụ của Ban kiểm soát trong nhiệm kỳ tới, Ban kiểm soát có kế hoạch hoạt động cụ thể trong năm 2014 như sau:

Nội dung công việc	Đối tượng kiểm tra rà soát	Thời gian dự kiến	Thành phần tham gia
Kiểm tra công tác quản lý và điều hành. Việc chấp hành các nghị quyết và quyết định của ĐHĐCĐ	HĐQT, Ban Tổng giám đốc	Hàng quý	Các thành viên BKS
Thẩm định báo cáo tài chính quý. Xem xét sổ sách kế toán, các tài liệu, thông tin liên quan đến hoạt động kinh doanh	BCTC của Công ty	Hàng Quý	Các thành viên BKS
Làm việc với Công ty kiểm toán độc lập để kiểm toán BCTC và đưa các ý kiến nhận xét độc lập về công tác quản lý, điều hành Công ty.		Trước ĐHĐCĐ thường niên	Các thành viên BKS
Giám sát việc ban hành và thực hiện các quy chế, quy định nội bộ	HĐQT, Ban TGD, đơn vị thành viên	Hàng Quý	Các thành viên BKS
Kiểm tra tình hình quản lý, công tác ghi chép tại các đơn vị phụ thuộc	Các đơn vị thành viên	6 tháng	Các thành viên BKS
Thực hiện việc kiểm soát các công việc khác khi có yêu cầu của HĐQT	Theo yêu cầu của HĐQT	Theo yêu cầu	Các thành viên BKS

VI. KIẾN NGHỊ

- Tích cực trong công tác nghiệm thu thanh toán thu hồi công nợ của các công trình, tích cực trong công tác làm hồ sơ thanh toán các công trình và rà soát lại các dự án đã hết thời gian bảo hành, nghiệm thu bàn giao để thu hồi hết bảo hành.
- Tinh giảm bộ máy quản lý từ công ty mẹ đến các đơn vị thành viên lấy chất lượng làm trọng tâm để tiết kiệm chi phí quản lý, tiền lương, bảo hiểm...
- Tăng cường công tác đào tạo, nâng cao chất lượng lao động. Tăng cường áp dụng các tiến bộ của khoa học kỹ thuật vào quản lý và trong thực tiễn sản xuất kinh doanh.

Trên đây là Báo cáo của Ban kiểm soát trình bày trước Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2014. Kính chúc các Quý vị cổ đông dồi dào sức khỏe, kính chúc Đại hội thành công rực rỡ.

Xin trân trọng cảm ơn!

Hà Nội, ngày tháng năm 2014

**T/M BAN KIỂM SOÁT CÔNG TY
TRƯỞNG BAN**



Nguyễn Tâm Thu





TỜ TRÌNH

V/v: Lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2014

Kính trình: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2014

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 60/2005/QH11 được Quốc hội nước Cộng hoà Xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 29/11/2005;
- Căn cứ Luật chứng khoán số 70/2006/QH1 do Quốc hội khoá 11 nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 19/06/2006;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty được Đại hội đồng cổ đông Công ty thông qua;

Ban kiểm soát Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua việc lựa chọn Công ty kiểm toán báo cáo tài chính năm 2014 của Công ty như sau:

Tiêu chuẩn của Công ty kiểm toán

- Được thành lập và hoạt động hợp pháp tại Việt Nam
- Có kinh nghiệm trong việc kiểm toán các Doanh nghiệp đang hoạt động tại Việt Nam
- Là Công ty kiểm toán có trong danh mục các Công ty kiểm toán được UBCK chấp thuận cho phép kiểm toán Báo cáo tài chính các Công ty niêm yết tại các Sở giao dịch Chứng khoán.

Phương thức lựa chọn

Ban kiểm soát Công ty kính trình ĐHĐCĐ uỷ quyền cho Hội đồng quản trị xem xét lựa chọn một trong số 5 Công ty kiểm toán được liệt kê dưới đây và thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2014:

1. Công ty TNHH KPMG Việt Nam
2. Công ty TNHH Deloitte Việt Nam
3. Công ty TNHH Kiểm toán An Phú
4. Công ty TNHH Kiểm toán và tư vấn (A&C)
5. Công ty TNHH Dịch vụ tư vấn tài chính kế toán và kiểm toán (AASC)

Ban kiểm soát Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua

Trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu VT, HĐQT

TM.BAN KIỂM SOÁT CÔNG TY
TRƯỞNG BAN

Nguyễn Tâm Thu

TỜ TRÌNH

V/v: Phân phối lợi nhuận năm 2013

Kính trình: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2014

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 60/2005/QH11 được Quốc hội nước Cộng hoà Xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 29/11/2005
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ Phần Đầu tư Xây dựng Vinaconex - PVC được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 24/04/2011;
- Căn cứ Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2013 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2014;

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần đầu tư xây dựng Vinaconex-PVC kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua Phương án phân phối lợi nhuận, mức chi trả cổ tức năm 2013 và dự kiến mức trả cổ tức năm 2014 của Công ty như sau:

TT	Chỉ tiêu	Số tiền (VNĐ)
1	Lợi nhuận trước thuế năm 2013	(95.350.117.129)
2	Lợi nhuận sau thuế năm 2013	(95.350.117.129)
3	Lợi nhuận sau thuế năm trước giữ lại	(38.636.028.436)
4	Lợi nhuận sau thuế còn lại năm 2013	(133.986.145.565)
	Dự kiến phân chia	
5	Trích lập quỹ dự trữ bổ sung vốn điều lệ	0
6	Trích lập quỹ đầu tư phát triển	0
7	Chi trả thù lao cho HĐQT và BKS không chuyên trách	0
	Tổng	0

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua nội dung nêu trên.

Trân trọng!

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu VT, TCKT, HĐQT



Trương Quốc Dũng

Số TT/VN-PVC/HĐQT

Hà Nội, ngày tháng năm 2014

TỜ TRÌNH

V/v: Phương án trả thù lao HĐQT và Ban kiểm soát

Kính trình: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2014

- Căn cứ điều 117 và 125 Luật Doanh nghiệp về việc chi trả thù lao công việc cho thành viên HĐQT;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng Vinaconex – PVC được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 24/04/2011;
- Căn cứ Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2013 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2014;
- Căn cứ mức đóng góp và thời gian công tác;

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần đầu tư xây dựng Vinaconex-PVC kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua Phương án thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2013 và phương án thù lao hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2014 của công ty như sau:

1. Quyết toán thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2013 (thực hiện theo Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2013):
 - Tổng thù lao của Hội đồng quản trị chuyên trách: 407.569.689 VNĐ/năm.
 - Tổng thù lao của Hội đồng quản trị kiêm nhiệm: 0 VNĐ/năm.
 - Tổng thù lao của Ban kiểm soát kiêm nhiệm: 0 VNĐ/năm.
2. Phương án thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2014:
 - Thù lao của thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát chuyên trách theo quy chế lương của Công ty.
 - Thù lao thành viên Hội đồng quản trị và thành viên Ban kiểm soát kiêm nhiệm: 0 VNĐ



Kính trình Đại hội đồng cổ đông Công ty xem xét thông qua./,

Trân trọng!

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu VT, TCKT, HĐQT



TM HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

Trương Quốc Dũng



Số: /TTr/VN-PVC/HĐQT

Hà Nội, ngày tháng năm 2014

TỜ TRÌNH

V/v: bổ sung ngành nghề đăng ký kinh doanh và sửa đổi Điều lệ Công ty

Kính trình: Đại hội đồng cổ đông thường niên 2014

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 60/2005/QH11 được Quốc hội nước Cộng hoà Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 29/11/2005;
- Căn cứ Quyết định số 337/QĐ-BKH ngày 10/04/2007 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư quy định chi tiết về ngành nghề đăng ký kinh doanh;
- Căn cứ Quyết định số 10/2007/QĐ-TTg ngày 23/01/2007 của Thủ tướng về việc ban hành hệ thống ngành kinh tế Việt Nam;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Đầu tư Xây dựng Vinaconex-PVC được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 26/4/2013.

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Đầu tư Xây dựng Vinaconex – PVC kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua các nội dung sau:

1. Bổ sung ngành nghề kinh doanh của Công ty: Giáo dục mầm non.
2. Sửa đổi khoản 2 Điều 3, Điều lệ của Công ty: thêm lĩnh vực kinh doanh Giáo dục mầm non.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua nội dung nêu trên.

Trân trọng!

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, HĐQT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Trương Quốc Dũng

Số: /TTr/VN-PVC/HĐQT

Hà Nội, ngày tháng năm 2014

TỜ TRÌNH

V/v: đề nghị phê chuẩn việc miễn nhiệm, bổ nhiệm thành viên Hội đồng quản trị
nhiệm kỳ 2012 – 2017

Kính trình: Đại hội đồng cổ đông thường niên 2014

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 60/2005/QH11 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 29/11/2005 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Đầu tư Xây dựng Vinaconex-PVC được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 26/4/2013.

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Đầu tư Xây dựng Vinaconex - PVC xin báo cáo và trình Đại hội đồng cổ đông về việc miễn nhiệm, bổ nhiệm thành viên Hội đồng quản trị với những nội dung sau:

Ngày 25/06/2013, ông Nguyễn Danh Long có Đơn xin miễn nhiệm chức danh Ủy viên Hội đồng quản trị Công ty; ngày 26/06/2013, ông Bùi Anh Ninh có Đơn xin miễn nhiệm chức danh Ủy viên Hội đồng quản trị Công ty. Căn cứ Biên bản họp Hội đồng quản trị số 05/BB/VN-PVC/HĐQT ngày 26/06/2013, Hội đồng quản trị Công ty đã ban hành Nghị quyết số 08/NQ/VN-PVC/HĐQT ngày 26/06/2013 về việc thống nhất thôi giữ chức vụ Ủy viên Hội đồng quản trị đối với ông Nguyễn Danh Long và ông Bùi Anh Ninh.

Ngày 08/01/2014, Tổng Công ty Cổ phần Xây lắp Dầu khí Việt Nam ban hành Nghị quyết số 18/NQ-XLDK về việc chấp thuận kiện toàn công tác cán bộ Người đại diện phần vốn của Tổng Công ty tại Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng Vinaconex-PVC với nội dung:

- Thôi giao nhiệm vụ Người đại diện phần vốn của Tổng Công ty Cổ phần Xây lắp Dầu khí Việt Nam tại Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng Vinaconex-PVC, thôi giao giữ chức vụ Phó chủ tịch, ủy viên Hội đồng Quản trị tại Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng Vinaconex-PVC để tập trung nhiệm vụ tại Tổng Công ty Cổ phần Xây lắp Dầu khí Việt Nam đối với ông Lê Minh Sơn.



- Cử ông Ngô Bùi Ngọc làm Người đại diện phần vốn của Tổng Công ty Cổ phần Xây lắp Dầu khí Việt Nam tại Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng Vinaconex-PVC và giới thiệu với Đại hội đồng cổ đông/Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng Vinaconex-PVC để bầu làm thành viên Hội đồng Quản trị.

Căn cứ Biên bản họp Hội đồng quản trị số 06/BB/VN-PVC/HĐQT ngày 27/06/2013, Hội đồng quản trị đã ban hành Nghị quyết số 09/NQ/VN-PVC/HĐQT ngày 27/06/2013 về việc bổ nhiệm ông Nguyễn Đức Thịnh, Thạc sỹ quản trị kinh doanh quốc tế, Phó Tổng giám đốc Công ty giữ chức vụ Ủy viên Hội đồng quản trị; bổ nhiệm ông Nguyễn Thanh Quỳnh, kỹ sư xây dựng, Phó Tổng Giám đốc Công ty giữ chức vụ Ủy viên Hội đồng Quản trị.

Căn cứ Biên bản họp Hội đồng quản trị số 07/BB/VN-PVC/HĐQT ngày 01/04/2014, Hội đồng quản trị đã ban hành Nghị quyết số 07/NQ/VN-PVC/HĐQT ngày 01/04/2014 về việc miễn nhiệm chức danh Phó Chủ tịch Hội đồng Quản trị, Ủy viên Hội đồng Quản trị đối với ông Lê Minh Sơn, bổ nhiệm ông Ngô Bùi Ngọc, thạc sỹ Quản trị Kinh doanh, Cử nhân ngoại ngữ giữ chức vụ Ủy viên Hội đồng quản trị.

Hội đồng quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, phê chuẩn.

1. Miễn nhiệm chức danh Ủy viên Hội đồng Quản trị đối với các ông: Nguyễn Danh Long, Bùi Anh Ninh.
2. Miễn nhiệm chức danh Phó Chủ tịch, Ủy viên Hội đồng Quản trị đối với ông Lê Minh Sơn.
3. Bổ nhiệm chức danh Ủy viên Hội đồng Quản trị đối với các ông: Nguyễn Đức Thịnh, Nguyễn Thanh Quỳnh, Ngô Bùi Ngọc.

Trân trọng kính trình!

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, HĐQT.



Trương Quốc Dũng

Số: /TT/VN-PVC/HDQT

Hà Nội, ngày tháng năm 2014.

TỜ TRÌNH

V/v: Miễn nhiệm và đề cử ứng viên bầu bổ sung thành viên Ban Kiểm soát
nhiệm kỳ 2012 – 2017

Kính trình: Đại hội đồng cổ đông thường niên 2014

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 60/2005/QH11 được Quốc hội nước Cộng hoà Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 29/11/2005;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Đầu tư Xây dựng Vinaconex-PVC được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 26/4/2013;
- Căn cứ Đơn xin từ nhiệm ngày 31 tháng 03 năm 2014 của bà Nguyễn Tâm Thu.

Đại hội đồng cổ đông thường niên ngày 24/04/2012 của Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng Vinaconex-PVC đã bầu ra Ban kiểm soát gồm 3 thành viên (nhiệm kỳ 2012-2017). Ngày 31/03/2014, Hội đồng quản trị Công ty đã nhận được đơn xin từ nhiệm của bà Nguyễn Tâm Thu xin miễn nhiệm chức vụ Trưởng Ban kiểm soát, thành viên Ban kiểm soát. Nhằm ổn định bộ máy tổ chức, Hội đồng quản trị xin trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2014 thông qua việc miễn nhiệm và bầu thay thế thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2012-2017 với những nội dung sau:

I. Đề nghị Đại hội thông qua: việc miễn nhiệm chức danh Trưởng Ban Kiểm soát, thành viên Ban kiểm soát đối với bà Nguyễn Tâm Thu vì lý do công tác theo nguyện vọng cá nhân.

II. Bầu thay thế thành viên Ban kiểm soát

II.1. Điều kiện là thành viên Ban kiểm soát:

- Là công dân Việt Nam, từ 21 tuổi trở lên, có đủ hành vi dân sự và không và không thuộc đối tượng bị cấm thành lập và quản lý doanh nghiệp theo quy định của pháp luật;
- Có sức khỏe, phẩm chất đạo đức tốt, trung thực, liêm khiết, có ý thức chấp hành pháp luật
- Không phải là vợ hoặc chồng, cha, cha nuôi, mẹ, mẹ nuôi, con, con nuôi, anh, chị, em ruột của thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc hoặc Tổng giám đốc và người quản lý khác.
- Thành viên Ban kiểm soát không được giữ các chức vụ quản lý công ty. Thành viên Ban kiểm soát không nhất thiết phải là cổ đông hoặc người lao động của công ty.



II.2. Đề cử, ứng cử:

Cổ đông hoặc nhóm cổ đông có đủ điều kiện theo khoản 3 Điều 11 và khoản 2 Điều 32 Điều lệ Công ty ngày 26/04/2013 có quyền đề cử người có đủ tiêu chuẩn tham gia thành viên Ban kiểm soát, người có đủ điều kiện làm thành viên Ban kiểm soát có thể tự ứng cử.

III.3. Hình thức bầu cử:

Đại hội chốt danh sách ứng cử và đề cử ngay sau khi Đại hội thông qua Quy chế bầu cử thành viên Ban kiểm soát. Đại hội tiến hành bầu cử theo nguyên tắc dồn phiếu, theo đó mỗi cổ đông có quyền dồn hết số phiếu của mình cho một hoặc chia cho một số ứng viên theo ý mình. Mỗi một cổ phần tương ứng với một lá phiếu.

II.4. Điều kiện trúng cử

Là ứng cử viên có tổng số phiếu bầu cao nhất từ trên xuống thấp.

III. Hội đồng quản trị Công ty thống nhất giới thiệu

Bà: Phạm Thị Minh Nguyệt

Ngày sinh: 23/11/1982

CMND: 15145635 ngày cấp 22/06/2000 nơi cấp: Công an Thái Bình

Trình độ: Cử nhân Kinh tế - chuyên ngành Kế toán – Tài chính

tham gia ứng cử thành viên Ban Kiểm soát Công ty.

Kính trình Đại hội thông qua./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, HĐQT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Trương Quốc Dũng

